

Số: **168/2024/QĐST-DS**

Bình Đại, ngày 26 tháng 12 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH ĐẠI, TỈNH BẾN TRE**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Long Hồ.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đặng Hoàng Mích;
2. Ông Bùi Văn Chiêu.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 330/2024/TLST-DS, ngày 24 tháng 6 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp về con chung”.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị Mộng M**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn:* Anh **Trịnh Văn L**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Mộng M và anh Trịnh Văn L. Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Mộng M và anh Trịnh Văn L theo Giấy chứng nhận kết hôn số 56 ngày 26 tháng 8 năm 2010 của Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện B, tỉnh Bến Tre chấm dứt kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

- Về nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị Mộng M, anh Trịnh Văn L có 02 con chung Trịnh Quốc T, sinh ngày 21/5/2011, Trịnh Ngọc Huyền T1, sinh ngày 23/9/2018.

Chị Nguyễn Thị Mộng M được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Trịnh Ngọc Huyền T1, sinh ngày 23/9/2018, anh Trịnh Văn L được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Trịnh Quốc T, sinh ngày 21/5/2011.

Ghi nhận sự tự nguyện chị Nguyễn Thị Mộng M, anh Trịnh Văn L không cấp dưỡng nuôi con lẫn nhau.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84, Điều 119 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, đồng thời theo yêu cầu của chị M, anh L, Tòa án có thể quyết định thay đổi người nuôi con và thay đổi yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có nên không xét đến.

- Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Mộng M phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị M đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0001818 ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre. Vậy, chị Nguyễn Thị Mộng M đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Long Hồ

